

KYONGBO PHARMACEUTICAL CO., LTD.

Kang Tae Won
Kang Tae Won / President

Rx Prescription Drug

CHUNG-NA^{TABLET}

Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

10tablets x 2blisters/box

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ INSERT PAPER CAREFULLY
BEFORE USING



[COMPOSITION] Each film coated tablet contains Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline.
[INDICATIONS, DOSAGE & ADMINISTRATIONS / PRECAUTIONS, ADVERSE REACTIONS & CONTRAINDICATIONS]
Please see the insert paper.

[STORAGE] Store in a light container, protect from sunlight and wetness, at temperature below 30°C.
[SHELF LIFE] 36 months from manufacturing date.

CHUNG-NA^{TABLET}

Rx Prescription Drug

CHUNG-NA^{TABLET}

Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

10tablets x 2blisters/box

Arlice
KOREA ARLICO PHARM. CO., LTD.
117, Yongsu-ro 2-gil, Ganghwa-dong, Incheon-gu, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea



Tên thuốc bán trên thị trường: CHUNG-NA Tablet
Hộp 2 vỉ x 10 viên. Mỗi viên viên bao phim chứa: Natri citocollin 522,5 mg tương đương 500 mg citicolin.
CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xem tờ hướng dẫn sử dụng.
Nhà xuất bản: KOREA ARLICO PHARM. CO., LTD. - HÀN QUỐC
21, Yongsu 2-gil, Ganghwa-dong, Incheon-gu, Chungcheongbuk-do.

Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc
Ngày được cấp: 12/2012
Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng và ẩm, nhiệt độ dưới 30°C.
Các thông tin khác: 06 ngày xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm theo.
Để xa tầm tay của trẻ em.
Dựa về hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SĐK
SĐ M
NXX
HĐ

CHUNG-NA^{TABLET}

KYONGBO PHARMACEUTICAL CO., LTD.

Jae-ho Kang
Kang Tae Won / President

Rx Prescription Drug

CHUNG-NA TABLET

Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

10tablets x 3blisters/box

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ INSERT PAPER CAREFULLY
BEFORE USING



[COMPOSITION] Each film coated tablet contains:
Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline.
[INDICATIONS, DOSAGE & ADMINISTRATIONS]
[PRECAUTIONS, ADVERSE REACTIONS]
& CONTRAINDICATIONS]
Please see the insert paper.

[STORAGE]
Store in a tight container, protect from sunlight and
wetness, at temperature below 30°C.
[SHELF LIFE]
36 months from manufacturing date.

CHUNG-NA TABLET

CHUNG-NA TABLET

Rx Prescription Drug

CHUNG-NA TABLET

Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

10tablets x 3blisters/box

Arlico
KOREA ARILICO PHARM. CO., LTD.
110, Songpa 2-gil, Ganghyeon-gu, Seoul, Korea
Chungcheongbuk-do, Republic of Korea



Rx Thuốc bán theo đơn
CHUNG-NA Tablet
Hộp 3 vỉ x 10 viên. Mỗi viên nén bao phim chứa: Natri citicollin
522.5 mg tương đương 500 mg citicolin.
CHỈ ĐỊNH, CÁCH DÙNG, CHỐNG CHỈ ĐỊNH: Xem tờ hướng dẫn
sử dụng.
Sản xuất bởi: KOREA ARILICO PHARM. CO., LTD. - HÀN QUỐC
21, Yongsoo 2-gil, Ganghyeok-myeon, Jincheon-gun,
Chungcheongbuk-do, Hàn Quốc.

Khuyến cáo:
Bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng và ẩm, nhiệt độ dưới
30°C.
Các thông tin khác để nghi xem tờ hướng dẫn sử dụng kèm
theo.
Để xa tầm tay của trẻ em.
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

SDK
Số 10
MSX
HO

Small vertical text on the right edge of the page.

CHUNG-NA TABLET
Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

KOREA ARILCO PHARM. CO., LTD. - KOREA
Vice No. :
Lot No. :
Mfg. Date :
Exp. Date :

CHUNG-NA TABLET
Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

KOREA ARILCO PHARM. CO., LTD. - KOREA

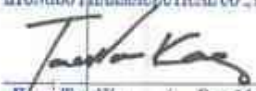
Vice No. :
Lot No. :
Mfg. Date :
Exp. Date :

CHUNG-NA TABLET
Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

KOREA ARILCO PHARM. CO., LTD. - KOREA
Vice No. :
Lot No. :
Mfg. Date :
Exp. Date :

CHUNG-NA TABLET
Citicoline sodium 522.5mg eq to 500mg citicoline

KOREA ARILCO PHARM. CO., LTD. - KOREA
Vice No. :
Lot No. :

EYONGBO PHARMACEUTICAL CO., LTD.

Wang Tae Won / President

Tờ hướng dẫn sử dụng

R. THUỐC BÁN THEO ĐƠN

CHUNG-NA TABLET

(Natri citicolin tương đương 500 mg citicolin)

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ, dược sỹ.

Tên thuốc: CHUNG-NA TABLET

Thành phần: Mỗi viên nén bao phim chứa natri citicolin 522,5 mg tương đương 500 mg citicolin.

Tá dược: Cellulose vi tinh thể; lactose hydrat; crospovidon; hydroxypropylcellulose; colloidal silicon dioxide; talc; magnesi stearat; opadry white (200F280000); opadry white (03B28796).

Dạng bào chế: Viên nén bao phim

Quy cách đóng gói: 10 viên/vi × 1 vi / hộp

10 viên/vi × 2 vi / hộp

10 viên/vi × 3 vi / hộp

Đặc tính dược lực học

Citicolin là chất trung gian sinh học trong quá trình tổng hợp lipid và là tiền chất của sự tổng hợp lecithin - một trong những thành phần chủ yếu của màng tế bào và các bào quan. Vai trò của lecithin đối với sự tái tạo cho thấy dùng citicolin có tác dụng dược lý lên hệ thần kinh trung ương, bảo vệ hệ thần kinh trung ương trước nhiều tác nhân độc hại (thiếu oxy, các dung môi hữu cơ độc với thần kinh...). Sự tương quan giữa tổn thương não bộ với rối loạn chức năng thần kinh và thiếu hụt phospholipid đã được nghiên cứu. Sự tái tạo phospholipid đòi hỏi sự sát nhập của cholin vào phosphatidylcholin và quá trình này cần sự có mặt của citicolin. Vì vậy citicolin được dùng để điều trị các rối loạn chức năng thần kinh khi tuổi cao (choáng vàng, đau nửa đầu, mệt mỏi, mất ngủ, giảm sút trí nhớ, giảm thể lực, rối loạn tư thế và rối loạn các chức năng giao tiếp xã hội), tổn hại não sau phẫu thuật và các hiện tượng huyết khối mạch não.

Đặc tính dược động học

Citicolin là hợp chất tan trong nước với sinh khả dụng hơn 90%. Nghiên cứu dược động học trên người lớn khỏe mạnh cho thấy citicolin được hấp thu nhanh chóng sau khi uống, và dưới 1% thuốc thải trừ qua phân. Nồng độ đỉnh đạt được tại hai thời điểm: 1 giờ và 24 giờ sau khi dùng thuốc. Citicolin được chuyển hóa ở thành ruột và gan. Các sản phẩm phụ của citicolin ngoại sinh được hình thành do thủy phân ở thành ruột là cholin và cytidin. Sau khi hấp thụ, cholin và cytidin phân bố khắp cơ thể và được sử dụng trong các con đường sinh tổng hợp khác nhau. Các chất này cũng vượt qua hàng rào máu-não để tổng hợp lại citicolin trong não.

Chỉ định

- Các rối loạn ý thức do chấn thương đầu hoặc sau phẫu thuật não.
- Hỗ trợ phục hồi vận động với bệnh nhân liệt nửa người sau tai biến mạch máu não.
- Bệnh Parkinson có biểu hiện run nặng.

Liều lượng và cách dùng

- Liều thường dùng: Uống 1-2 viên/ngày.
- + Các rối loạn do chấn thương đầu hoặc sau phẫu thuật não: 1 viên/lần, 1-2 lần/ngày.
- + Hỗ trợ phục hồi vận động với bệnh nhân liệt nửa người sau tai biến mạch máu não, 2 viên/lần/ngày trong 3-4 tuần.

KYONGBO PHARMACEUTICAL CO., LTD.



Kang Tae Won / President

+ Bệnh Parkinson có biểu hiện run nặng: 1 viên/lần, 1 lần/ngày trong 3-4 tuần.

Chống chỉ định

- Quá mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.

Thận trọng

Citicolin được coi là an toàn và dung nạp tốt. Dùng nhiều citicolin có thể gây ra huyết áp thấp, tiêu chảy mỡ (chất béo không được tiêu hóa và thải trừ qua phân), ói mửa, buồn nôn, tiêu chảy, tăng tiết nước bọt, táo bón, chán ăn, chóng mặt, đổ mồ hôi và đau đầu. Citicolin có thể kích hoạt bệnh động kinh sẵn có. Liều lượng ở mức giới hạn lượng trên (UL) chống chỉ định cho người bị trimethylamin trong nước tiểu, bệnh Parkinson, bệnh thận hoặc bệnh gan.

Tương tác thuốc

Không phối hợp citicolin với meclofenoxat hoặc centropenoxin. Do citicolin làm tăng hiệu lực của levodopa nên cần cẩn thận khi phối hợp 2 loại thuốc này.

Tác dụng không mong muốn

Một số trường hợp có rối loạn nhẹ ở ống tiêu hoá (buồn nôn, nôn, rối loạn thượng vị, tiêu chảy) mệt mỏi, nhức đầu, kích động. Thỉnh thoảng có thể gặp hạ huyết áp kèm nhịp tim chậm hoặc nhịp tim nhanh.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Không sử dụng citicolin cho phụ nữ có thai và phụ nữ cho con bú.

Ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc

Do một số tác dụng phụ khi dùng thuốc có thể ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc do đó cần thận trọng khi dùng thuốc cho các đối tượng này.

Quá liều

Quá liều citicolin có thể gây ra hạ huyết áp, tiêu chảy mỡ (chất béo không được tiêu hóa nên thải trừ trong phân), ói mửa, buồn nôn, tiêu chảy, tăng tiết nước bọt, táo bón, chán ăn, chóng mặt, đổ mồ hôi và đau đầu.

Bảo quản: Bảo quản trong bao bì kín, nơi khô ráo, thoáng mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

Hạn dùng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ THUỐC TRÁNH XA TÀM TAY TRẺ EM.

Nhà sản xuất

KOREA ARLICO PHARM CO., LTD

21, Yongso 2-gil, Gwanghyewon – myeon, Jincheon - gun, Chungcheongbuk- do, Hàn Quốc

EYONGBO PHARMACEUTICAL CO., LTD.

Kang Tae Won
Kang Tae Won / President



**TUỢC CỤC TRƯỞNG
P. TRƯỞNG PHÒNG**
Phạm Thị Văn Hạnh